

Số: 110 /KH-MNPĐ

Long Biên, ngày 08 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số
năm học 2024-2025

Căn cứ Kế hoạch số 25/KH-PGD&ĐT ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên về việc thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin năm học 2024-2025;

Căn cứ kế hoạch nhiệm vụ năm học 2024-2025 và tình hình thực tế của trường mầm non Phúc Đồng;

Trường mầm non Phúc Đồng xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT và chuyển đổi số năm học 2024 – 2025 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đẩy mạnh triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá. Xây dựng hoàn thiện các cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, kết nối liên thông dữ liệu trong ngành Giáo dục và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia nhằm tăng hiệu quả trong công tác quản lý, dạy và học của nhà trường;

2. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025” theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; tiếp tục triển khai hệ thống thư viện số toàn ngành tại <https://thuvien.hanoi.edu.vn>; khai thác hiệu quả kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành và ngân hàng câu hỏi trực tuyến tại <https://study.hanoi.edu.vn>

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chuyển đổi số trong công tác quản lý:

- Triển khai ứng dụng CNTT đảm bảo đồng bộ, hiệu quả các giải pháp công nghệ vào tất cả các hoạt động nhà trường theo Quyết định số 2383/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt Đề án “Ứng dụng



CNTT trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành, hướng tới chuyển đổi số quận Long Biên giai đoạn 2022-2026”.

- 100% cán bộ quản lý và khuyến khích giáo viên, nhân viên có chữ kí số cá nhân nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý tại đơn vị, hướng tới mục tiêu giảm thiểu hồ sơ giấy;

- Triển khai công tác số hóa tài liệu như: các văn bản điều hành của nhà trường, quản lý chuyên môn, quản lý điểm, xây dựng kho tài nguyên học tập số, thư viện số, báo giảng điện tử giáo viên....

- Bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến; khai thác có hiệu quả các trang thiết bị CNTT đã được đầu tư;

- Tiếp tục khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu Ngành Giáo dục và đào tạo (tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn> và <http://csdl.hanoi.edu.vn>) bao gồm: quản lý tuyển sinh trực tuyến, quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập), quản lý đội ngũ cán bộ, quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, quản lý thông tin y tế, sức khỏe học sinh trong các cơ sở giáo dục. Khi có sự thay đổi về nhân sự cần cập nhật kịp thời, chính xác thông tin của cá nhân trên CSDL;

- Hướng dẫn, phổ biến cho CBQL, GV, HS khai thác, sử dụng thông tin trên hệ thống website của Sở GDĐT tại các địa chỉ www.hanoi.edu.vn; thực hiện nghiêm túc việc đăng tin bài trên trang Website và cổng giao tiếp điện tử của trường theo qui định tại tiêu chí đánh giá mô hình trường học điện tử.

- Khai thác website của trường thường xuyên, hỗ trợ có hiệu quả cho công tác dạy học và quản lý nhà trường theo Thông tư 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT; tích cực đăng tải thông tin (báo cáo, kế hoạch, hướng dẫn, thông báo...), thường xuyên cập nhật tin bài lên trang Web của trường để quảng bá, truyền thông các hoạt động giáo dục của nhà trường;

- Thực hiện quản lý, điều hành theo tiêu chuẩn quy định tại bộ tiêu chí đánh giá mô hình THPT, ứng dụng CNTT trong quản lý học sinh và các hoạt động dạy và học trong nhà trường;

- Triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 về các lĩnh vực thủ tục hành chính; 100% các trường triển khai thu học phí qua phần mềm và không dùng tiền mặt phần đầu toàn ngành

- Rà soát các điều kiện về CSVC, có phương án cải tạo, đầu tư trang thiết bị cho phòng họp trực tuyến để phục vụ các nhiệm vụ hội họp theo yêu cầu.

- Trong công tác quản lý phần mềm cơ sở dữ liệu ngành các nhà trường cần thực hiện: xây dựng qui định về nhập dữ liệu đầu vào (như hồ sơ HS, GV, số liệu

đầu năm....); chế độ bảo mật những thông tin trong sổ điểm điện tử; phân công từng thành viên rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm.

2. Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra đánh giá

- Bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

- Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện số (bao gồm phần mềm quản lý thư viện tích hợp kho học liệu số của đơn vị), khuyến khích chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục trong toàn Quận;

- Vận dụng linh hoạt hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư 09/2021/TT-GDDT cho phù hợp điều kiện, nhu cầu nhà trường.

- Thực hiện việc đồng bộ theo đúng chuẩn kết nối dữ liệu của ngành GDĐT với các cơ sở dữ liệu về giáo dục mầm non;

- Tổ chức cho giáo viên xây dựng học liệu số, mỗi GV có ít nhất 2 sản phẩm/tháng, gồm: (bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học) và đăng tải trên kho học liệu của nhà trường đồng thời cuối mỗi học kỳ nộp về phòng GDĐT để dùng làm kho tư liệu dùng chung cho toàn Ngành.

3. Đảm bảo cơ sở hạ tầng, trang thiết bị CNTT

- Đầu tư hạ tầng, trang thiết bị CNTT phục vụ công tác quản lý, dạy và học đảm bảo thiết thực, hiện quả:

+ Mỗi phòng học có 01 máy tính được kết nối mạng Internet để giáo viên chuẩn bị bài giảng có ứng dụng CNTT.

+ Đầu tư, thay thế máy tính có cấu hình thấp hoặc hỏng tại các phòng học và phòng Tin học đảm bảo đủ số lượng máy cho học sinh học tập;

+ Thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng định kỳ, có hồ sơ, sổ sách theo dõi. Phân công rõ trách nhiệm của cán bộ, GV, NV trong việc khai thác sử dụng và bảo quản máy tính. Bố trí nguồn kinh phí để duy tu, duy trì trang thiết bị theo qui định;

+ Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn dữ liệu và các thông tin học sinh, giáo viên toàn trường; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh và sao lưu dữ liệu.

- Xây dựng phòng sản xuất nội dung số phục vụ công tác xây dựng học liệu số gồm: máy tính, thiết bị phụ trợ và các phần mềm cần thiết.



II. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Công tác đào tạo bồi dưỡng đội ngũ

- Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò và kết quả của ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị các phần mềm diệt virus có bản quyền; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số Quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

- Đào tạo bồi dưỡng, nâng cao trình độ ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, điều hành, nâng cao nhận thức của mỗi cá nhân về mục tiêu chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành và dạy học tại đơn vị;

- Phân công 01 đồng chí trong Ban Giám hiệu và 01 viên chức phụ trách lĩnh vực công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

2. Ứng dụng CNTT

- Thường xuyên tổ chức các chuyên đề cấp trường, cấp Quận về đổi mới phương pháp dạy học, trong đó tập trung khai thác các phần mềm chuyên môn, ứng dụng phương tiện CNTT hiệu quả, phù hợp với đặc trưng bộ môn nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả hệ thống các phần mềm: cơ sở dữ liệu ngành, hồ sơ chuyên môn, kiểm định chất lượng giáo dục, quản lý thư viện trường học, quản lý hồ sơ trực tuyến, Kế toán...

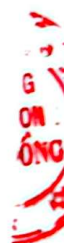
- Tổ chức các hoạt động, các cuộc thi cấp trường về kỹ năng khai thác, ứng dụng CNTT trong các hoạt động chuyên môn; hướng dẫn và khuyến khích giáo viên soạn bài giảng điện tử e-learning, lựa chọn các bài giảng có chất lượng để xây dựng dữ liệu số tại đơn vị để làm tư liệu dùng chung trong toàn trường.

3. Thực hiện đánh giá hiệu quả khai thác, sử dụng, trang thiết bị CNTT và chuyển đổi số

- Triển khai hiệu quả việc đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên và kế hoạch số 06/KH-SGDĐT ngày 02/3/2024 của phòng GDĐT Quận.

- Thực hiện theo đúng kế hoạch triển khai thực hiện mô hình trường học điện tử của Quận và Quyết định về điều chỉnh bộ tiêu chí đánh giá mô hình THĐT.

4. Công tác đầu tư:



- Cân đối nguồn ngân sách để tiếp tục duy tu duy trì, đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị CNTT tại các phòng học, phòng bộ môn phục vụ nhu cầu dạy-học trong nhà trường;

- Nâng cấp hệ thống đường truyền Internet đảm bảo phục vụ cho việc quản lý, dạy và học.

- Tiếp tục bổ sung, lắp đặt hệ thống Camera giám sát ở một số khu vực phục vụ cho việc giám sát đảm bảo an ninh, an toàn trường học.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2024-2025 đảm bảo rõ nội dung, công việc, thời gian, trách nhiệm của các cá nhân;

- Đưa việc học tập, ứng dụng CNTT và chuyển đổi số vào công tác đánh giá thi đua từng học kỳ và cả năm học;

- Thực hiện tốt công tác đầu tư, duy tu, duy trì trang thiết bị CSVC phục vụ quản lý, dạy và học;

- Cập nhật kịp thời các thông tin và hoạt động của nhà trường trên cổng TTĐT;

- Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định;

- Thực hiện công tác tự kiểm tra, đánh giá mức độ chuyển đổi số trong trường học theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT:

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2024-2025 của trường mầm non Phúc Đồng, đề nghị toàn thể CBGVNV nhà trường triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- CBGVNV (để t/hiện);
- Lưu: VT.

